

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **94/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/9/2019

V/V tranh chấp thay đổi

người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Châu Tiếp

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Điền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Trà My – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2019/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc “*Tranh chấp Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự.

1. *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp Q, xã T, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Tú B**, sinh năm 1975;

HKTT: Ấp Q, xã T, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Số 39A, P, phường B, huyện B1, thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông A có mặt, bà B có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 26/6/2019 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn A trình bày:

Ông và bà B đã ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 192/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay. Khi ly hôn, bà B được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Vương Trường C, sinh ngày 20/01/2012, ông A không phải cấp dưỡng nuôi con vì bà B không yêu cầu. Sau khi ly hôn bà B dẫn cháu C đi làm thuê, làm mướn và ở trọ tạm trú tại quận B1, thành phố Hồ Chí Minh, thấy cháu C theo mẹ sống lang thang theo mẹ cực khổ, không được học hành. Nên đầu năm 2018 ông tìm gặp bà B và bà B đồng ý cho ông dẫn cháu C về nuôi để được đi học. Cháu C đã được ông cho đi học lớp 1 tại Trường tiểu học T từ năm 2018-2019. Thời gian nuôi cháu C thì bà B không tới lui thăm nom, chăm sóc. Cách đây hơn một tháng bà B đến nhà ông, lúc đó ông không có ở nhà,

chỉ có cha mẹ của ông ở nhà. Bà B có lời lẽ hỗn láo, chửi cha mẹ ông, sau đó dẫn cháu C đi biệt tích. Hiện bà B không có nhà cửa, sống trọ lang thang trên thành phố, không có việc làm và nơi ở ổn định, nếu để cháu C sống với bà B thì sẽ dở dang chuyện học hành, không có tương lai.

Nay ông A khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Vương Tường C, sinh ngày 20/01/2012 cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng, ông không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

* Tại bản tự khai ngày 23/7/2019 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị Tú B trình bày:

Bà thừa nhận bà và ông Nguyễn Văn A đã ly hôn theo Quyết định số 192/2017/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy. Sau khi ly hôn thì bà là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu C, bà và cháu C sống ở quận B1, thành phố Hồ Chí Minh chỗ ở ổn định. Hiện bà làm nghề buôn bán bánh mì, thu nhập hàng tháng 10.000.000 đồng, thời gian buôn bán từ 5 giờ đến 8 giờ sáng, chiều thì từ 15 giờ 30 phút đến khoảng 19 giờ tối. Có khoảng thời gian 01 năm do không có hộ khẩu nên bà để ông A dẫn cháu C về quê để cháu đi học. Quá trình bà nuôi dưỡng cháu C thì ông A không đến thăm nom cháu C, đến khi gần nhập học thì ông A mới rước cháu C về học khoảng 01 năm, quá trình cháu C về ở với ông A thì bà thường xuyên về thăm cháu C. Khi rước cháu C về ở với bà cách đây vài tháng thì bà có báo ông A biết. Hiện cháu C cũng hiện đang học lớp 2 tại trường BH, quận B1, thành phố Hồ Chí Minh. Bà là người đưa rước cháu C đi học, những lúc bận buôn bán thì ông ngoại cháu đưa rước cháu. Hiện sức khỏe cháu C rất tốt, phát triển bình thường về thể chất, tinh thần. Nay bà không đồng ý theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn A, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vương Tường C, không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Tại văn bản ngày 13/8/2019, con chung của ông Nguyễn Văn A và bà Lê Thị Tú B là cháu Nguyễn Vương Tường C có nguyện vọng sống cùng với chị B.

Tại biên bản xác minh ngày 02/8/2019 thể hiện về điều kiện kinh tế của ông A thì ông có nhà cửa ổn định, ông A làm tài xế xe khách tuyến đường dài Hồng Ngự - Bình Dương, khoảng 3 đến 4 ngày về nhà một lần, kinh tế khá.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn A vẫn giữ nguyên yêu cầu đối với bà Lê Thị Tú B về việc xin thay đổi việc nuôi con chung là Nguyễn Vương Tường C, không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

- Bị đơn bà Lê Thị Tú B không đồng ý theo yêu cầu của ông Nguyễn Văn A, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vương Tường C, không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo pháp luật tố tụng quy định, những người tham gia tố tụng chấp hành tốt quy định của pháp luật nên không có ý kiến gì.

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn A về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Vương Tường C.

Về án phí ông A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn”, bị đơn bà Lê Thị Tú B có hộ khẩu thường trú tại ấp Q, xã T, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Nguyễn Văn A vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Vương Trường C, ông không yêu cầu bà Lê Thị Tú B cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy: ông A trình bày trong thời gian bà B trực tiếp nuôi con thì bà dẫn cháu C đi làm thuê làm mướn và ở trọ tạm trú ở quận B, thành phố Hồ Chí Minh, cháu C theo mẹ sống lang thang cực khổ không được học hành, hiện bà B không có nhà cửa, sống trọ lang thang trên thành phố, không có việc làm ổn định nhưng không có chứng cứ gì để chứng minh cho lời trình bày của ông. Nhưng lời trình bày của ông A không có cơ sở bởi vì theo xác nhận ngày 24/7/2019 của Công an phường BH, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh thì bà B có đăng ký tạm trú tại số 39A, khu phố 2, phường BH, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh, bà B hiện có nơi sinh sống ổn định, bà B làm nghề buôn bán bánh mì có công việc làm ổn định, hiện cháu C đang học tập ổn định có xác nhận của Trường Tiểu học BH, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản tự khai ngày 13/8/2019 cháu Nguyễn Vương Trường C có nguyện vọng được sống với mẹ là bà B, hơn nữa cháu C là con gái để đảm bảo về mặt tâm sinh lý của cháu phát triển tốt thì cần được sự chăm sóc của người mẹ. Từ khi bà B nuôi cháu C cho đến nay thì bà B vẫn tạo điều kiện cho anh A tới lui thăm nom con bình thường, bà không có ngăn cản nhưng ông A không thường tới thăm nom, chăm sóc con, thể hiện sự thiếu quan tâm của ông đối với con chung. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Văn A trình bày ông làm nghề tài xế lái xe tuyến đường dài Hồng Ngự - Bình Dương khoảng 3 đến 4 ngày về nhà một lần, trong thời gian chạy xe thì con ông gửi cho chị ruột của ông chăm sóc, như vậy trong quá trình ông A chạy xe thì ông không trực tiếp chăm sóc con chung, không đảm bảo việc trong nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Do đó, ông A không có chứng cứ gì chứng minh về việc bà B chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C không tốt, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xét đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn A đối với bà Lê Thị Tú B về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông A đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002460 ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Nên ông A đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Kim Thoa

